

Bản án số: 63/2022/HS-ST

Ngày: 14-7-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ Đ, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Nguyễn Mạnh Cường

Các Hội thẩm nhân dân: ông Trần Văn Nam và ông Trần hữu Trung.

Thư ký phiên tòa: bà Phùng Thị Oanh - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đ tham gia phiên tòa: bà Dương Thị Nhân - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 7 năm 2022, tại phòng xử án Tòa án nhân dân thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 51/2022/TLST-HS ngày 31 tháng 5 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 60/2022/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên Nguyễn Đăng K sinh ngày 22/8/1992, tại Đ, Quảng Ninh. Nơi cư trú thôn Y, xã H, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp không; Trình độ học vấn lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn P và bà Đỗ Thị C; Vợ là Bùi Thị Bích H đã ly hôn, có hai con: con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2014; tiền án ngày 19/7/2018 Tòa án nhân dân (TAND) tỉnh Quảng Ninh xử phạt 15 tháng tù về tội trộm cắp tài sản; ngày 15/3/2019 TAND thị xã Đ xử phạt 12 tháng tù về tội trộm cắp tài sản. Tổng hợp hình phạt của hai bản án là 27 tháng tù, ngày 06/6/2020 chấp hành xong hình phạt; tiền sự: không; nhân thân: năm 2009 TAND thị xã Ưông Bí xử phạt 06 tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách 12 tháng, bị cáo là người khuyết tật về tâm thần, mức độ nặng, được hưởng trợ cấp xã hội hằng tháng; bị bắt, tạm giam từ ngày 26/10/2021, có mặt.

- Bị hại: chị Đào Thị L sinh năm 1991, địa chỉ đội 1, thôn B xã C, huyện K, tỉnh Hải Dương, vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

- Người làm chứng:

1/ anh Tô Xuân K sinh năm 1982, địa chỉ phố Nguyễn Trãi 2, phường S, thành phố C, tỉnh Hải Dương, vắng mặt.

2/ anh Nguyễn Hoàng H sinh năm 1991, địa chỉ khu H, phường M, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt.

3/ anh Nguyễn Khắc T sinh năm 1995, địa chỉ thôn B, xã C, huyện K, tỉnh Hải Dương, vắng mặt;

4/ chị Nguyễn Thị V sinh năm 1996, địa chỉ đội 4, thôn G, xã Cổ D, huyện K, tỉnh Hải Dương, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 40 phút ngày 26/10/2021 Nguyễn Đăng K đi bộ qua quán gà tươi Hoàng Nam ở khu Hoàng Hoa Thám, phường Mạo Khê, thị xã Đ nhìn thấy chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision biển kiểm soát 34B2 – 96652 của chị Đào Thị L sinh năm 1991, địa chỉ đội 1, thôn B xã C, huyện K, tỉnh Hải Dương dựng ở sân trước cửa quán, chìa khóa vẫn cắm ở ổ khóa xe, nên K nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe máy trên. Sau khi dừng lại quan sát xung quanh thấy không có người trông coi K đến gần rồi ngồi lên yên xe dùng chân đẩy cho xe lùi ra khỏi vị trí dựng xe, định nổ máy để đi thì bị người dân phát hiện, truy đuổi, bị cáo bỏ xe mô tô lại bỏ chạy đến khu Vĩnh Xuân, phường Mạo Khê thì bị bắt giữ.

Vật chứng vụ án: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision biển kiểm soát 34B2 – 96652, 01 điện thoại di động Nokia 105.

Theo kết luận định giá tài sản số 59/KL-HĐĐGTS ngày 28/10/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự ủy ban nhân dân thị xã Đ kết luận: chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision biển kiểm soát 34B2–96652 trị giá 15.000.000^d (Mười lăm triệu đồng).

Tại bản kết luận giám định pháp y tâm thần theo trung cầu số 77/KLGĐ ngày 13/4/2022 của Viện pháp y tâm thần trung ương kết luận: Trước, trong khi thực hiện hành vi phạm tội và tại thời điểm giám định bị cáo Nguyễn Đăng K bị bệnh động kinh toàn thể cơn lớn chưa có biến đổi nhân cách. Theo phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số G40.6. Hành vi phạm tội của bị cáo xảy ra ngoài cơn động kinh. Tại các thời điểm trên bị cáo đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn Đăng K khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên. Về hành vi trộm cắp xe máy, bị cáo khai: Khoảng 13 giờ ngày 26/10/2021 bị cáo đi nhờ xe máy chú H từ nhà tại thôn Y, xã H đến nhà người quen tại Mạo Khê chơi, khi đến gần khu vực cổng chợ Mạo Khê bị cáo xuống xe và đi bộ vào, khi đi qua quán gà tươi Hoàng Nam thuộc khu Hoàng Hoa Thám, phường Mạo Khê thấy trước cửa quán dựng một chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision màu xanh vẫn cắm chìa ở ổ khóa nên bị cáo nảy sinh ý định trộm cắp xe. Bị cáo quan sát khu vực xung quanh không thấy ai nên đã tiến đến vị trí

dựng xe rồi ngồi lên xe, dùng chân đẩy xe lùi quay đầu xe ra đường, định nổ máy thì có người dân hô, bị cáo bỏ xe lại chạy được một đoạn thì bị người dân và Công an bắt giữ.

Quá trình điều tra bị hại chị Đào Thị L có lời khai thể hiện trưa ngày 26/10/2021 khi chị L đang làm việc tại quán gà tươi Hoàng Nam đến khoảng 12 giờ 30 phút chị L nghe thấy tiếng hô trộm trộm, chị L chạy ra thì thấy chiếc xe mô tô của chị đổ ra đất và còi báo động kêu lên chị L ra dựng xe và tắt còi báo động, khoảng 05 phút sau Công an mời chị L ra cổng siêu thị Hapro thuộc khu Vĩnh Xuân, phường Mạo Khê lập biên bản bắt giữ một nam thanh niên khai tên Nguyễn Đăng K sinh năm 1992, trú tại thôn Y, xã H, thị xã Đ vừa trước đó có hành vi trộm cắp xe máy của chị L bị phát hiện bỏ chạy thì bị bắt giữ. Chị L khai chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision biển kiểm soát 34B2 – 96652 là của chị Nguyễn Thị V sinh năm 1996, trú tại thôn Bắc, xã Cổ Dũng, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương mua từ năm 2015 với giá 36.000.000^d cho chị L làm phương tiện đi lại, chị L sử dụng cho tới nay. Chị L đã nhận lại xe không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm, đề nghị xử phạt bị cáo theo quy định của pháp luật.

Chị Nguyễn Thị V có lời khai thể hiện chị V mua chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision biển kiểm soát 34B2– 6652 tháng 11/2015 đăng ký tên Nguyễn Thị V, đến tháng 9/2020 chị V cho chị L chiếc xe mô tô trên. Nay chị V có quan điểm chị L toàn quyền quyết định trong quá trình làm việc với cơ quan pháp luật, chị V không tham gia và không có yêu cầu hay đề nghị gì khác.

Những người làm chứng anh Tô Xuân K, anh Nguyễn Hoàng H và anh Nguyễn Khắc T đều có lời khai thể hiện khoảng 13 giờ 30 phút ngày 26/10/2021 anh K phát hiện bị cáo đang có hành vi lấy trộm xe máy nên đã truy hô, thấy bị cáo bỏ chạy, anh K cùng mọi người và lực lượng công an đi tuần tra tới đó đuổi bắt một người đàn ông mặc quần áo đen đội mũ bảo hiểm màu đỏ đang thực hiện hành vi trộm cắp xe mô tô tại cửa quán gà tươi Hoàng Nam thuộc khu Hoàng Hoa Thám, phường Mạo Khê thì bị phát hiện bỏ chạy đến cửa siêu thị Hapro thì bị bắt giữ. Tại chỗ người đàn ông khai tên Nguyễn Đăng K sinh năm 1992, trú tại thôn Y, xã H, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh, đang thực hiện hành vi trộm cắp xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision biển kiểm soát 34B2 – 96652 thì bị phát hiện nên đã bỏ lại xe và bỏ chạy.

Bà Đỗ Thị C là mẹ đẻ, ở cùng nhà bị cáo trình bày nội dung K bị động kinh, khoảng 10 ngày đến 15 ngày lên cơn co giật một lần, khi lên cơn co giật sùi bọt mép, không làm chủ được bản thân, chửi bới lung tung, sau khi hết cơn K lại tỉnh táo và nói chuyện bình thường. K được Ủy ban nhân dân xã Hồng Thái Đông cấp Giấy xác nhận khuyết tật, dạng khuyết tật về tâm thần, mức độ nặng, ngày 25/9/2013.

Bản Cáo trạng số 56/CT-VKS-ĐT ngày 27-5-2022 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đ đã truy tố Nguyễn Đăng K về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đ giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm p,q, s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 15, Điều 38, Điều 57 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Đăng K tù 12 (mười hai) tháng đến 15 (mười lăm) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 26/10/2021; Căn cứ khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự đề nghị trả lại cho bị cáo điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105, màu đen đã qua sử dụng.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và tội danh như Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đ đã truy tố là đúng, bị cáo không có ý kiến tranh luận với luận tội của Kiểm sát viên, không tự bào chữa, và tỏ ra ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo nói lời sau cùng, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an thị xã Đ, của Điều tra viên, của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Đ, của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định hay tài liệu chứng cứ của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng và các tài liệu, chứng cứ được thu thập sử dụng tại phiên tòa của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và điều luật Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đ truy tố đối với bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Đăng K khai báo thành khẩn về hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an phường Mạo Khê lập hồi 14 giờ ngày 26/10/2021, phù hợp với vật chứng thu giữ, phù hợp với lời khai của bị hại và những người làm chứng, kết luận định giá tài sản số 59/KL-HĐDGTS ngày 28/10/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Ủy ban nhân dân thị xã Đ kết luận cùng với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra và công bố công khai tại phiên tòa đã có đủ cơ sở xác định: Khoảng 13 giờ 40 phút ngày 26/10/2021 Nguyễn Đăng K có hành vi trộm cắp một chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision biển kiểm soát 34B2 – 96652 của chị Đào Thị L trị giá 15.000.000^d (Mười lăm triệu đồng) tại quán gà tươi Hoàng Nam ở khu Hoàng Hoa Thám, phường Mạo Khê, thị xã Đ thì bị bắt quả tang, thu giữ vật chứng. Bị cáo Nguyễn Đăng K nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật, tuy nhiên do thấy sơ hở, xe dựng vẫn cắm chìa khóa ở ổ khóa và không có người trông coi nên bị cáo đã nảy sinh ý định và thực hiện hành vi trộm cắp nhưng chưa lấy được tài sản thì bị người dân phát hiện, hô hoán, truy đuổi bị bắt giữ. Bị cáo là người bị bệnh động kinh toàn thể cơn lớn chưa có biến đổi nhân

cách, hành vi phạm tội của bị cáo xảy ra ngoài cơn động kinh, bị cáo đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi. Như vậy đã đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Đăng K phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[3] Về tình tiết định khung hình phạt: Xét thấy trong vụ án này, bị cáo Nguyễn Đăng K có hành vi trộm cắp một chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision biển kiểm soát 34B2–96652 trị giá 15.000.000^d (Mười lăm triệu đồng), như vậy hành vi phạm tội của bị cáo phải chịu trách nhiệm theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự như luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa đối với bị cáo là có căn cứ, khách quan, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Xét nhân thân của bị cáo cho thấy: bị cáo không có tiền sự; nhân thân: năm 2009 TAND thị xã Uông Bí xử phạt 06 tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách 12 tháng, bị cáo không tự tu dưỡng, rèn luyện bản thân lại thực hiện hành vi trộm cắp tài sản với lỗi cố ý, nên bị cáo có nhân thân xấu.

[5] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Ngày 19/7/2018 Tòa án nhân dân (TAND) tỉnh Quảng Ninh xử phạt 15 tháng tù về tội trộm cắp tài sản; ngày 15/3/2019 TAND thị xã Đ xử phạt 12 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, tổng hợp hình phạt của hai bản án là 27 tháng tù, ngày 06/6/2020 bị cáo chấp hành xong hình phạt; do chưa được xóa án tích ngày 26/10/2021 bị cáo Nguyễn Đăng K tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản với lỗi cố ý nên hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm, đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải; bị cáo là người khuyết tật về tâm thần, mức độ nặng theo giấy xác nhận khuyết tật do UBND xã Hồng Thái Đông, thị xã Đ cấp ngày 25/9/2013 và được hưởng trợ cấp xã hội hằng tháng, bị cáo bị bệnh động kinh toàn thể cơn lớn nên có ảnh hưởng một phần tới khả năng nhận thức đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p, q, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Trong vụ án này, bị cáo có hành vi vào cửa quán gà tươi Hoàng Nam trộm cắp xe mô tô của chị L nhưng chưa lấy được tài sản thì bị phát hiện, truy đuổi, bắt giữ. Hành vi trộm cắp tài sản đã hoàn thành nhưng chưa đạt về hậu quả do chưa lấy được tài sản (tài sản vẫn trong khu vực quản lý của chị L thuộc cửa quán Hoàng Nam theo sơ đồ hiện trường, nơi bị cáo bỏ lại chiếc xe) đây thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt theo quy định tại Điều 15, các khoản 1, 3 Điều 57 Bộ luật Hình sự.

[6] Đánh giá tính chất hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Mặc dù bị cáo đã ba lần bị Tòa án kết án nhưng không lấy đó làm bài học tu dưỡng bản thân lại tiếp tục phạm tội, vì vậy cần phải xử lý nghiêm minh.

[7] Về hình phạt:

Sau khi xem xét tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cần phải xử phạt bị cáo với một mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội và

phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian, nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

Ngoài hình phạt chính, lẽ ra cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự, nhưng bị cáo là người khuyết tật, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về vật chứng và các vấn đề khác:

Đối với 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision biển kiểm soát 34B2 – 96652 quá trình điều tra chị Đào Thị L đã được nhận lại và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

Đối với 01 điện thoại di động Nokia 105, gắn sim số 0981.576.402 bị cáo không sử dụng vào việc phạm tội. Xét thấy đây là tài sản hợp pháp của bị cáo do vậy cần trả lại cho chủ sở hữu là bị cáo K.

[9] Về án phí: bị cáo Nguyễn Đăng K thuộc đối tượng người khuyết tật và có đơn xin miễn nộp án phí, nên theo quy định của pháp luật, bị cáo được miễn án phí.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; các điểm p, q, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 15; các khoản 1, 3 Điều 57; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đăng K phạm tội: “Trộm cắp tài sản”. Xử phạt bị cáo Nguyễn Đăng K 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 26/10/2021.

2. Căn cứ khoản 1, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Trả lại bị cáo Nguyễn Đăng K 01 điện thoại di động Nokia 105, gắn sim số 0981.576.402.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng số 83, ngày 30/5/2022 giữa Công an thị xã Đ và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Đ)

3. Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Nguyễn Đăng K thuộc đối tượng người khuyết tật và có đơn xin miễn nộp án phí, nên theo quy định của pháp luật, bị cáo được miễn án phí.

4. Căn cứ Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự, Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn là 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị hại

có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn là 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND thị xã Đ;
- Cơ quan điều tra Công an thị xã Đ;
- Công an thị xã Đ;
- Cơ quan THAHS Công an thị xã Đ;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh (Nơi đang giam giữ bị cáo);
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ninh;
- Chi cục THADS thị xã Đ;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Mạnh Cường

